

CHÍNH PHỦ
Số: 33/2001/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 7 năm 2001

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về "**Giấy chứng minh An ninh nhân dân**" và "**Giấy chứng nhận Cảnh sát nhân dân**"

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Điều 21 Pháp lệnh về Lực lượng An ninh nhân dân Việt Nam ngày 02 tháng 11 năm 1987 và Điều 31 Pháp lệnh Lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam ngày 28 tháng 01 năm 1989;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Giấy chứng minh An ninh nhân dân, Giấy chứng nhận Cảnh sát nhân dân, là giấy riêng của lực lượng Công an nhân dân, chứng nhận người được cấp giấy này là sĩ quan, hạ sĩ quan làm việc trong lực lượng Công an nhân dân, dùng để quản lý sĩ quan, hạ sĩ quan, sử dụng trong công tác, chiến đấu bảo vệ an ninh trật tự.

Điều 2. "Giấy chứng minh An ninh nhân dân", "Giấy chứng nhận Cảnh sát nhân dân" hình chữ nhật, chiều dài 9 cm, chiều rộng 6,5 cm.

Mặt trước: giữa là công an hiệu in chìm, xung quanh hoa văn hình rổ quạt màu hồng, đường kính 2,3 cm. Bên trái từ trên xuống là hình công an hiệu in nổi, đường kính 1,4 cm, dưới dán ảnh màu của người được cấp Giấy, dưới ảnh có ghi số. Bên phải từ trên xuống là các hàng chữ: "**cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**; **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**. **Giấy chứng minh** (đối với lực lượng An ninh nhân dân) hoặc **Giấy chứng nhận** (đối với lực lượng Cảnh sát nhân dân). Họ tên; Năm sinh; Cấp bậc; Chức vụ; Đơn vị công tác của người được cấp giấy;